|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn:  2/1/2024 | Tiết theo PPCT | Ngày dạy | Lớp | Tiết | Ghi chú |
| 21 | /1/2024 | 6D | 3 |  |
| /1/2024 | 6E | 1 |  |
| 22 | /1/2024 | 6D | 2 |  |
| /1/2024 | 6E | 2 |  |

**TUẦN 21+22**

**BÀI 2: Hai đường thẳng cắt nhau.**

**Hai đường thẳng song song (2 tiết)**

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Nhận biết được khái niệm hai đường thẳng song song, hai đường thẳng cắt nhau.

- Nhận biết một số hình ảnh trong thực tiễn gợi nên hai đường thẳng song song, hai đường thẳng cắt nhau.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:** Góp phần tạo cơ hội để HS phát triển một số năng lực toán học như: Năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực mô hình hóa toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

**Năng lực riêng:**

+ Sử dụng được dụng cụ học tập và các phương tiện thích hợp để vẽ được: hai đường thẳng cắt nhau, hai đường thẳng song song

**3. Phẩm chất**

- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác. Tư duy các vấn đề toán học một cách lôgic và hệ thống.

- Chăm chỉ tích cực xây dựng bài.

- Hình thành tư duy logic, lập luận chặt chẽ, và linh hoạt trong quá trình suy nghĩ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV**

**-** Giáo án, SGK, SGV

- Các dụng cụ vẽ hình trên bảng: thước, compa, ê ke...

- Một số hình ảnh (đặc biệt là bản đồ, sơ đồ) hoặc video (nếu có) gợi nên hai đường thẳng song song, hai đường thẳng cắt nhau.

**2 - HS**

- SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, thước kẻ, conpa, ê ke,....

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a) Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh từng bước làm quen bài học.

**b) Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS lắng nghe

**c) Sản phẩm:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

**d) Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS quan sát hình ảnh một phần bản đồ giao thông ở thành phố Hồ Chi Minh, đọc và trả lời câu hỏi (không giải thích):

*Hai đường phố nào gợi nên hình ảnh hai đường thẳng song song? Hai đường thẳng cắt nhau?*

- GV gọi một vài HS trả lời

=> GV nhận xét và dẫn dắt vào bài học.

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Hai đường thẳng cắt nhau**

**a) Mục tiêu:**

- HS nhận biết và vẽ được hai đường thẳng cắt nhau

**b) Nội dung:** HS đọc SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS nắm vững kiến thức, kết quả của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS quan sát hai đường thẳng Hình 26 và cho biết có bao nhiêu điểm chung?  - Từ đó GV hình thành khái niệm hai đường thẳng cắt nhau, yêu cầu HS đọc và ghi nhớ nội dung trong khung kiến thức trọng tâm.  - GV nhắc HS liên hệ hình ảnh hai đường thẳng cắt nhau và giao điểm trong Hình 26.  - GV hướng dẫn HS thực hiện VD1, yêu cầu HS phải nhận biết được hai đường thẳng cắt nhau và đọc tên giao điểm.  - GV hướng dẫn HS thực hiện VD2, yêu cầu HS phải vẽ được đường thẳng đi qua một điểm đã cho và cắt một đường thẳng cho trước  - Áp dụng làm bài ***Luyện tập 1, Luyện tập 2***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS quan sát hình, thực hiện nhiệm vụ của giáo viên.  - Theo dõi, tiếp thu và ghi nhớ kiến thức.  - GV theo dõi, hỗ trợ, hướng dẫn HS làm bài Luyện tập 1, 2  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - Đại diện HS báo cáo kết quả thực hiện HĐ1  - Gọi 1 HS đứng tại chỗ đọc khái niệm đường thẳng cắt nhau trong SGK  - Gọi lần lượt 2 HS lên bảng thực hiện bài Luyện tập 1, Luyện tập 2  - Gọi HS dưới lớp nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét thái độ làm việc, phương án trả lời của học sinh, ghi nhận và tuyên dương học sinh có câu trả lời tốt nhất. Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các hoạt động học tiếp theo.  - GV chốt kiến thức về khái niệm và cách vẽ hai đường thẳng cắt nhau | **I. HAI ĐƯỜNG THẲNG CẮT NHAU**    Hình 26, hai đường thẳng có một điểm chung là điểm O.  ***Khái niệm***  Hai đường thẳng chi có một điểm chung gọi là hai đường thẳng cắt nhau và điểm chung được gọi là giao điểm của hai đường đó.  ***Luyện tập 1***  a)  A  B  c  d  b) Đường thẳng d có cắt đường thẳng c  ***Luyện tập 2***    M  N  P |

**Hoạt động 2: Hai đường thẳng song song**

**a) Mục tiêu:**

- Giúp HS nhận biết và vẽ được hai đường thẳng song song

**b) Nội dung:** HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS nắm vững kiến thức, kết quả của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS quan sát các hình ảnh ở HĐ2 trong SGK và trả lời câu hỏi (không cần giải thích).  - Từ đó GV hình thành khái niệm hai đường thẳng song song và kí hiệu song song, yêu cầu HS đọc và ghi nhớ nội dung trong khung kiến thức trọng tâm.  - GV nhắc HS chú ý khái niệm liên quan đến Hình 31 và đọc phần chú ý trong SGK.  - GV hướng dẫn HS thực hiện VD3, yêu cầu HS phải nhận biết được hai đường thẳng song song và sử dụng kí hiệu song song để viết kết quả  - GV hướng dẫn HS thực hiện VD4, yêu cầu HS phải biết vận dụng kiến thức để tìm từ hoặc chữ thay vào ô trống sao cho có khẳng định đúng.  - Áp dụng làm bài ***Luyện tập 3***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS quan sát hình, thực hiện nhiệm vụ của giáo viên.  - Theo dõi, tiếp thu và ghi nhớ kiến thức.  - GV theo dõi, hỗ trợ, hướng dẫn HS làm bài Luyện tập 3  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - Đại diện HS báo cáo kết quả thực hiện HĐ2  - Gọi 1 HS đứng tại chỗ đọc khái niệm đường thẳng song song trong SGK  - Gọi 1 HS lên bảng thực hiện bài Luyện tập 3  - Gọi HS dưới lớp nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét thái độ làm việc, phương án trả lời của học sinh, ghi nhận và tuyên dương học sinh có câu trả lời tốt nhất. Động viên các học sinh còn lại tích cực, cố gắng hơn trong các hoạt động học tiếp theo.  - GV chốt kiến thức về khái niệm và cách kí hiệu hai đường thẳng song song. | **II. HAI ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG**    Hai đường thẳng ở Hình 31 không có điểm chung nào, ta nói chúng song song với nhau. Ta viết a // b hoặc b // a.  ***Chú ý:*** Hai đường thẳng song song thì không có điểm chung  ***Luyện tập 3***  a  b  d  c  *Hình 34*  a) Đường thẳng a song song với đường thẳng d: a // d  Đường thẳng b song song với đường thẳng c: b // c  b) Đường thẳng a cắt đường thẳng b và đường thẳng a cắt đường thẳng cn  Đường thẳng d cắt đường thẳng b và đường thẳng d cắt đường thẳng c. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:** HS dựa vào kiến thức đã học vận dụng làm BT

**c) Sản phẩm:** Kết quả của HS.

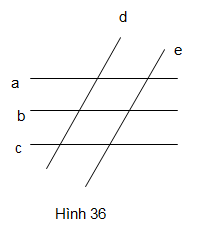
**d) Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS hoàn thành các bài bập 2, 3, 4 trong SGK trang 83*

*- HS thảo luận hoàn thành bài toán dưới sự hướng dẫn của GV*

*- GV gọi lần lượt 3 HS thực hiện các bài tập*

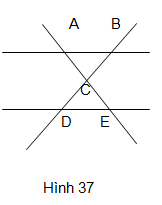
**Bài 1:**



a) Các cặp đường thẳng song song: a // b // c ; d // e

b) Các cặp đường thẳng cắt nhau: a cắt d, a cắt e; b cắt d, b cắt e; c cắt d, c cắt e

**Bài 3:**



AB cắt AE tại A; AB cắt DB tại B; DE cắt AE tại E; DE cắt DB tại D; AE cắt DB tại C

**Bài 4:**

d

I

H

K

a) Điểm K thuộc đường thẳng HI

b) Đường thẳng d không song song với đường thẳng IK

*- GV nhận xét thái độ làm việc, phương án trả lời của học sinh, ghi nhận và tuyên dương nhóm học sinh có câu trả lời tốt nhất.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** HS nắm kĩ nội dung vừa được học

**b) Nội dung:** GV ra bài tập, HS hoàn thành

**c) Sản phẩm:** KQ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời nhanh các câu hỏi sau:*

**Câu 1:** Cho ba đường thẳng a, b, c phân biệt. Trong trường hợp nào thì ba đường thẳng đó đôi một không có giao điềm?

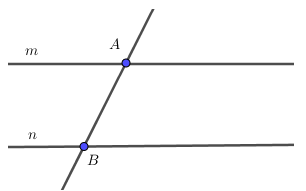
A. Ba đường thẳng đôi một cắt nhau

B. a cắt b và a song song với c.

C. Ba đường thẳng đôi một song song.

D. a song song với b và a cắt c.

**Câu 2:** Cho hình vẽ sau. Phát biểu nào dưới đây đúng?



A. Hai đường thẳng m và n cắt nhau tại A và B.

B. m // n, n // AB, m cắt AB tại A.

C. Ba đường thẳng đôi một song song.

D. m // n, AB lần lượt cắt m và n tại A và B.

**Câu 3:** Có bao nhiêu đường thẳng chỉ có một điểm chung vớ một đường thẳng cho trước?

A. 0 B. 1. C. 2. D. vô số.

*- HS thảo luận trả lời các câu hỏi của GV*

*- GV gọi lần lượt 3 HS trả lời các câu hỏi*

*- GV nhận xét thái độ làm việc, phương án trả lời của học sinh, ghi nhận và tuyên dương nhóm học sinh có câu trả lời tốt nhất.*

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Dặn dò HS về nhà ôn lại các kiến thức đã học

- Tìm thêm những ví dụ trong thực tiễn gợi nên hình ảnh hai đường thẳng song song, hai đường thẳng cắt nhau.

- Hoàn thành bài tập còn lại trong SGK và các bài tập trong SBT

- Chuẩn bị bài mới “**Đoạn thẳng**”.